TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày: 30/9/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thanh Giang**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị Thúy** và ông **Phạm Văn Thấu**

T*hư ký phiên tòa*: Bà **Đỗ Thị Anh** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc- tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa*:** bà **Nguyễn Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 18/9/2020; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/2020/TB - TA ngày 23/9/2020 đối với bị cáo:

Đặng Đình K, sinh năm 1996 tại xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn PK, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình N, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ;

Tiền án: Bản án hình sự số 08/2018/HS- ST ngày 06/02/2018 Tóa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự:

Ngày 29/5/2020 Công an huyện Gia Lộc xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản (chưa được xóa).

Ngày 31/5/2020 UBND xã HH, huyện Gia Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 65/QĐ-UBND thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 31/5/2020, (chưa được xóa).

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 04/8/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Phạm Xuân T, sinh năm: 1962 và bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn BT, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn ĐL, xã HD, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

(Ông T, bà H1, ông B đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Đình K là người đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự. Khoảng 13 giờ ngày 19/7/2020, K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu đen, BKS: 34N5 - 0056 (thuộc sở hữu của ông Đặng Đình N bố đẻ K) đi lang thang xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi qua đường thôn HX, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương thì K gặp Phạm Công C - sinh năm 1991 (là bạn của K) trú tại: thôn HX, xã HH, huyện GL. Tại đây K rủ C đi trộm cắp tài sản, C đồng ý. K điều khiển xe máy chở C đi từ thôn HX theo hướng cánh đồng sang thôn BH, xã TT, huyện GL ra đường Quốc lộ 38. Sau đó K tiếp tục điều khiển xe máy chở C đi theo đường từ xã TT về Thị trấn GL. Khi đi đến đoạn ngã ba giao nhau giữa Quốc Lộ 38 và đường trục Bắc - Nam thuộc địa phận thôn BT, xã TT, huyện GL thì C phát hiện ở bờ ruộng bên phải đường đi có một chiếc xe rùa, trên xe có để một máy bơm nước mini màu đỏ, nhãn hiệu Honda GX 100, loại 09kg đã qua sử dụng của ông Phạm Xuân T - sinh năm 1962 trú tại: thôn BT, xã TT, huyện GL. Thấy tài sản không có người trông coi nên C bảo K dừng xe để trộm cắp chiếc máy bơm trên. K đồng ý dừng xe lại, C xuống xe, còn K đi xe máy đến gần lối rẽ vào trục đường Bắc- Nam cách đó một đoạn dừng lại để cảnh giới, C tiến lại gần chiếc xe rùa dùng tay phải nhấc chiếc máy bơm nước lên và đi về phía K đang đứng chờ. C đặt máy bơm trộm cắp được lên yên xe rồi ngồi phía sau ôm máy bơm, K điều khiển xe máy chở C tẩu thoát theo hướng đường trục Bắc- Nam về xã HH, huyện GL. Do sợ bị phát hiện nên K và C cùng mang chiếc máy bơm vừa trộm cắp được cất giấu ở nghĩa trang thôn CH, xã HH, huyện GL rồi cả hai đi về nhà. Đến khoảng gần 17 giờ cùng ngày, K rủ C cùng đi bán chiếc máy bơm đã trộm cắp. C đồng ý cùng K quay lại nghĩa trang thôn CH lấy chiếc máy bơm và đem bán cho anh Nguyễn Văn B - sinh năm 1974 trú tại: thôn ĐL, xã HD, huyện GL được 160.000 đồng. Số tiền này K và C chia nhau mỗi người 80.000 đồng, cả hai đã chi tiêu hết số tiền trên.

Kết luận số 24/KLĐG - HĐ ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Gia Lộc kết luận: 01 chiếc máy bơm chạy xăng mini màu đỏ, nhãn hiệu Honda GX 100, loại 09 kg, xuất xứ: Đài Loan, máy cũ đã qua sử dụng giá trị là: 600.000đồng.

Về vật chứng : Ngày 22/7/2020 anh Nguyễn Văn B tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra - Công an huyện Gia Lộc 01 chiếc máy bơm nước chạy xăng mini màu đỏ, nhãn hiệu Honda GX 100, loại 09 kg đây là tài sản anh B đã mua của bị cáo Đặng Đình K.

Về trách nhiệm dân sự**:** Ngày 02/8/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho vợ chồng ông Phạm Xuân T sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị H1 Sinh năm 1963 đều trú tại: Thôn BT, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương 01 chiếc máy bơm nước chạy xăng mini màu đỏ, nhãn hiệu Honda GX 100, loại 09 kg. Ông T, bà H1 nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo K bồi thường gì khác. Đối với số tiền 160.000đồng mà anh Nguyễn Văn B đã mua chiếc máy bơm của Đặng Đình K. Số tiền trên là tài sản riêng của anh B và anh B tự nguyện cho K số tiền trên, không yêu cầu gì đối với K.

Cáo trạng số 72/VKS-HS ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đặng Đình K về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Đình K phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Đặng Đình K: Xử phạt bị cáo Đặng Đình K từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 04/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bị hại ông Phạm Xuân T và bà Đỗ Thị H1 vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của ông T, bà H1 trong quá trình điều tra cũng như trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đều xác định tài sản của gia đình đã được nhận lại đầy đủ nên không có yêu cầu gì và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, tại đơn đề nghị và lời khai trong quá trình điều tra anh không có yêu cầu gì.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận:

Đặng Đình K là người đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Khoảng 14 giờ ngày 19/7/2020, tại cánh đồng thôn BT, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương lợi dụng sơ hở không có người trông coi tài sản, Đặng Đình K và Phạm Công C đã lén lút trộm cắp của gia đình ông Phạm Xuân T sinh năm 1962 trú tại: Thôn BT, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương 01 chiếc máy bơm là loại máy xăng mini honda GX100 loại 09 kg để trên xe rùa trị giá là 600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an ninh trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi và mục đích cá nhân nên đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Ngày 23/5/2020, K có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 1.375.000 đồng. Ngày 29/5/2020 K bị Công an huyện Gia Lộc xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản hình thức phạt tiền là 1.500.000 đồng. Ngày 01/6/2020 K đã chấp hành khoản tiền phạt (chưa được xóa tiền sự). Ngày 19/7/2020 bị cáo tiếp tục phạm tội, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 600.000đồng, do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là phù hợp pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, ngày 19/7/2020 lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, giá trị tài sản trộm cắp dưới định lượng quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Xuân T và bà Đỗ Thị H1 xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 160.000đồng của anh Nguyễn Văn B bỏ ra mua chiếc máy bơm của bị cáo K nhưng anh B không biết đây là tàn sản do bị cáo phạm tội mà có, trong quá trình điều tra anh B đã tự nguyện giao nộp chiếc máy bơm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc để trả lại cho ông T, bà H1, anh B không yêu cầu bị cáo K hoàn trả lại anh số tiền trên nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí, lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Đối với chiếc xe máy BKS 34N5- 0056 bị cáo K cùng đồng phạm sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của ông Đặng Đình N (bố đẻ K), ông Nguyễn cho K mượn xe máy không biết K sử dụng vào mục đích phạm tội nên không tiến hành thu giữ chiếc xe máy trên và không đặt vấn đề xử lý đối với ông N.

Đối với anh Phạm Công C là người cùng với K thực hiện hành vi trộm cắp chiếc máy bơm của gia đình ông Phạm Xuân T. Do trị giá chiếc máy bơm là 600.000 đồng, anh C chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, là hành vi hành chính nên Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108/QĐ - XPHC ngày 03/8/2020 đối với anh C là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 331, 333 ; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Đình K** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đặng Đình K 08 (tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 04/8/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Đình K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Thanh Giang